

PART 2: CÂU HỎI HOW?



1. ĐẶC ĐIỂM CHUNG

- Câu hỏi chung về **trạng thái** của người, sự vật, sự việc: “Chủ ngữ như thế nào/ có khỏe không?”
Cấu trúc: **How + tobe + S?**

- Câu hỏi chung về **trạng thái** của người, sự vật, sự việc: “Chủ ngữ như thế nào/ có khỏe không?”
Cấu trúc: **How + tobe + S?**
- Câu hỏi về **cách thức, phương tiện** để thực hiện một hành động/ công việc: “Làm việc này bằng cách nào/ bằng phương tiện gì?”
Cấu trúc: **How can/ trợ động từ + S + V?**

- Câu hỏi chung về **trạng thái** của người, sự vật, sự việc: “Chủ ngữ như thế nào/ có khỏe không?”
Cấu trúc: **How + tobe + S?**
- Câu hỏi về **cách thức, phương tiện** để thực hiện một hành động/ công việc: “Làm việc này bằng cách nào/ bằng phương tiện gì?”
Cấu trúc: **How can/ trợ động từ + S + V?**
- Câu hỏi mang tính đo lường: “Chủ ngữ cao/ nặng/ xa... bao nhiêu?”
Cấu trúc: **How + adj (How long, How far, How many, How much...)**

- Câu hỏi chung về **trạng thái** của người, sự vật, sự việc: “Chủ ngữ như thế nào/ có khỏe không?”
Cấu trúc: **How + tobe + S?**
- Câu hỏi về **cách thức, phương tiện** để thực hiện một hành động/ công việc: “Làm việc này bằng cách nào/ bằng phương tiện gì?”
Cấu trúc: **How can/ trợ động từ + S + V?**
- Câu hỏi mang tính đo lường: “Chủ ngữ cao/ nặng/ xa... bao nhiêu?”
Cấu trúc: **How + adj (How long, How far, How many, How much...)**
- Câu hỏi về **ý kiến, quan điểm**
Cấu trúc: **How do you like/ How would you like/ How do you think**

Lưu ý: Một số câu hỏi bắt đầu bằng HOW nhưng mang ý nghĩa đặc biệt:

How come = Tại sao?

How about = Câu gợi ý = Why don't you/we?

=> Cách trả lời cho những câu hỏi này nằm ở bài câu hỏi WHY và Câu hỏi cầu khiến, đề nghị, gợi ý, mời.

2. CÁC ĐÁP ÁN ĐÚNG

2.1. Trả lời trực tiếp

Hỏi về trạng thái chung
=> Trả lời với các tính từ,
trạng từ

Q: How did your presentation for the client go?
Bài thuyết trình của bạn với khách hàng diễn ra thế nào?

(A) Our biggest customers.

Những khách hàng lớn nhất của chúng ta.

(B) Can I join you.

Tôi có thể tham gia cùng bạn không?

(C) It went very well.

Nó diễn ra rất tốt.

Hỏi về cách thức, phương tiện
=> Trả lời với các
phương tiện đi lại

Q: How will we get to the hotel from airport?

Làm thế nào chúng ta đến khách sạn từ sân bay?

(A) We'll take a taxi.

Chúng ta sẽ đi taxi.

(B) About 45 minutes.

Khoảng 45 phút.

(C) Will that be everything.?

Đó là tất cả rồi chứ?

Hỏi về cách thức

=> Trả lời với lời chỉ dẫn,
hướng dẫn

Q: How do I sign up for the accounting webinar?

Làm thế nào để tôi đăng ký dự hội thảo trực tuyến về kế toán?

(A) You can do that online.

Bạn có thể đăng ký trực tuyến.

(B) No, it's not too far.

Không, nó không quá xa đâu.

(C) I like the Web design.

Tôi thích thiết kế của Website.

**Hỏi mang tính đo lường
=> Trả lời với số liệu
(số lượng, kích thước, giá cả...)**

Q: How many people did you interview?

Bạn đã phỏng vấn bao nhiêu người rồi?

(A) The company newsletter.

Thư giới thiệu của công ty.

(B) We've prepared some questions.

Chúng tôi đã chuẩn bị một vài câu hỏi.

(C) Three candidates.

Ba ứng viên.

**Hỏi về ý kiến, quan điểm
=> Trả lời bày tỏ quan điểm
khen, chê, thích, không thích,...**

Q: How did you like the meal?

Cậu thấy bữa trưa như thế nào?

(A) I like that idea.

Tôi thích ý tưởng đó.

(B) By taxicab.

Bằng taxi.

(C) It was excellent.

Nó xuất sắc đấy.

2.2. Trả lời gián tiếp

**Trả lời tôi không biết hoặc
hàm ý tôi không biết**

Q: How many bottles can these machines produce each hour?

Những máy này có thể sản xuất bao nhiêu chai mỗi giờ?

(A) Mainly soft drinks and juices.

Chủ yếu là nước giải khát và nước trái cây.

(B) I just started working here.

Tôi mới bắt đầu làm việc ở đây.

(C) It stays fresh for a long time.

Nó vẫn tươi trong một thời gian dài.

**Trả lời đề cập đến bên
thứ ba hoặc hành động
khác liên quan**

Q: How can we cut off expenses?

Làm thế nào để chúng ta cắt giảm chi phí
văn phòng được nhỉ?

(A) It is on the fifth floor.

Nó ở trên tầng 5.

(B) I thought it was on sale.

Tôi nghĩ là nó được giảm giá.

(C) We use a lot of paper for printing.

Chúng ta sử dụng quá nhiều giấy cho việc in ấn.

3. CÁC ĐÁP ÁN SAI

- Câu trả lời bắt đầu với Yes/ No

Q: How do I sign up for the accounting webinar?

Làm thế nào để tôi có thể đăng ký hội thảo kế toán?

A: No, it's not too far.

Không, nó không quá xa đâu.

- **Câu trả lời bắt đầu với Yes/ No**

Q: How do I sign up for the accounting webinar?

Làm thế nào để tôi có thể đăng ký hội thảo kế toán?

A: No, it's not too far.

Không, nó không quá xa đâu.

=> Với dạng câu hỏi HOW nói riêng và câu hỏi 5W1H nói chung, bất cứ câu trả lời nào bắt đầu với Yes/ No đều có thể **LOẠI** ngay.

- **Câu trả lời lặp lại từ trong câu hỏi hoặc chứa từ phát âm gần giống từ trong câu hỏi.**

• **Q: How do I sign up for the accounting webinar?**

Làm thế nào để tôi có thể đăng ký hội thảo kế toán?

A: I like the web design.

Tôi thích thiết kế của Website.

- **Câu trả lời lặp lại từ trong câu hỏi hoặc chứa từ phát âm gần giống từ trong câu hỏi.**

- **Q: How do I sign up for the accounting webinar?**

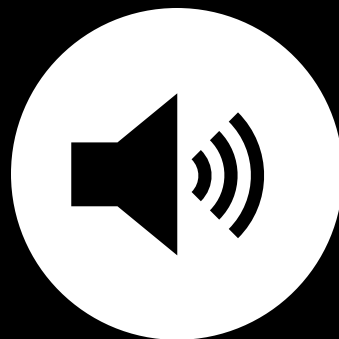
Làm thế nào để tôi có thể đăng ký hội thảo kế toán?

A: I like the web design.

Tôi thích thiết kế của Website.

=> Đáp án có từ **Web** (trang Web) gần giống với từ **Webinar** (hội thảo trực tuyến) trong câu hỏi để gây nhầm lẫn, nhưng câu này không liên quan gì đến câu hỏi => **LOẠI**.

LUYỆN TẬP



Q: How can get to the mail room?

=> Câu hỏi với **How can** => Hỏi về cách thức: đáp án sẽ thường liên quan đến phương tiện hoặc lời chỉ dẫn.

Dịch: Làm thế nào để đến phòng văn thư?

Q: How can get to the mail room?

Làm thế nào để đến phòng văn thư?

(A) Only a few more packages.

Chỉ một vài gói hàng nữa thôi. => Loại

Q: How can get to the mail room?

Làm thế nào để đến phòng văn thư?

(A) Only a few more packages.

Chỉ một vài gói hàng nữa thôi. => Loại

(B) I'm on my way there now. = I know the way, follow me.

Tôi đang trên đường đến đó đây. => Chọn

Q: How can get to the mail room?

Làm thế nào để đến phòng văn thư?

(A) Only a few more packages.

Chỉ một vài gói hàng nữa thôi. => Loại

(B) I'm on my way there now.

Tôi đang trên đường đến đó đây. => Chọn

(C) Yes, there's enough room.

Vâng, có đủ chỗ đây. => Loại

Q: How can get to the mail room?

Làm thế nào để đến phòng văn thư?

(A) Only a few more packages.

Chỉ một vài gói hàng nữa thôi.

(B) I'm on my way there now.

Tôi đang trên đường đến đó đây.

(C) Yes, there's enough room.

Vâng, có đủ chỗ đấy.

Lưu ý: Như đã nói ở bài học trước, dạng câu hỏi với đáp án gián tiếp, cần suy luận đã trở nên phổ biến hơn ở Part 2, đòi hỏi người nghe phải thực sự **nghe hiểu** để chọn được đáp án đúng.